

Chủ đề lớn: Bản thân

Chủ đề nhánh 4: Tôi cần gì để lớn lên và khoẻ mạnh

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Tuần 6: Từ ngày 13/10 đến ngày 17/10/2025

Thời gian	Tên hoạt động	TÊN HOẠT ĐỘNG ( ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30-8h45	THỂ DỤC SÁNG	Hô hấp: Hít vào, thở ra. Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang; Bụng 3: Nghiêng người sang bên; Chân 1: Khuyu gối				
8h45-9h25	HOẠT ĐỘNG HỌC	VĂN HỌC ĐT: Kể chuyện sáng tạo “Vì sao tôi lớn”	CHỮ CÁI ĐT: Trò chơi chữ cái a, ã, â.	THỂ DỤC ĐT: Đập và bắt bóng bằng hai tay	KPKH ĐT: Trò chuyện về 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho cơ thể.	TOÁN ĐT: Số 7 (Tiết 1)
9h25-9h55	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	ĐT: Hát: Mời bạn ăn TC: Đóng băng Chơi theo ý thích	ĐT: Trò chuyện về chăm sóc răng miệng TC: Tiếp sức Chơi tự do	ĐT: Quan sát một số thực phẩm nhóm đường bột TC: Ai nhanh nhất Chơi theo ý thích	ĐT: Vẽ một số thực phẩm mà bé thích trên sân TC: Nhảy vào ô Chơi theo ý thích	ĐT: Trò chuyện về sức khỏe của bé TC: Ai nhanh nhất Chơi theo ý thích
9h55-10h45	HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI	Góc PV: Gia đình, bán thực phẩm. Góc XD: Xây nhà và xếp đường về nhà bé. Góc AN: Hát và vận động các bài hát có trong chủ đề. Góc TH: Vẽ, cắt, xé dán, tô màu các loại thực phẩm. Góc TV: Xem tranh, ảnh, truyện về chủ đề của bản thân. Góc TN: Chăm sóc cây tưới cây, lau lá. Góc HT: Ôn các chữ cái và các chữ số				
14h30-16h30	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	1. KPKH: Trò chuyện về tết trung thu. 2. HĐNT: QS chiếc đèn ông sao. (Nội dung học bù thứ 3, tuần 4). 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. KPKH STEAM (Quy trình 5E) Đôi bàn tay của bé. 2. HĐNT: Trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể. (ND học bù thứ 2 tuần 5) 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. Cho trẻ thực hiện vở: Tạo hình. 2. TC: EL21 “Tôi nói bạn làm”. 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. TH: Vẽ chân dung, bạn trai, bạn gái. 2. HĐNT: QS đặc điểm bên ngoài của bạn gái (ND học bù thứ 3 tuần 5) 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. TC: “Bạn đang nói về ai”. 2. Biểu diễn văn nghệ cuối tuần. 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

Phê duyệt của tổ chuyên môn

Người lập kế hoạch

  
Lê Thị Hồng Ngọc

  
Phạm Thị The

## TUẦN 6:

### CHỦ ĐỀ LỚN: BẢN THÂN CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: TÔI CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH Thời gian thực hiện: Từ ngày 13/10 đến ngày 17/10/2025

#### A. THỂ DỤC SÁNG

**Đề tài:** Hô hấp: Hít vào, thở ra

**Tay 2:** Đưa tay ra phía trước, sang ngang

**Bụng 3:** Nghiêng người sang bên

**Chân 1:** Khuyu gối

#### I. Mục đích - yêu cầu

##### 1. Kiến thức

- Trẻ tập các động tác chính xác, tập dứt khoát các động tác, nhịp nhàng, linh hoạt khéo léo.

##### 2. Kỹ năng

- Rèn ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động một cách nhịp nhàng khéo léo, dẻo dai cho trẻ.

##### 3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục để khỏe mạnh.

#### II. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.

#### III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<b>1. Hoạt động 1: Khởi động</b> - Cô cho trẻ ra sân trường - Cho trẻ đi theo vòng tròn kết hợp đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường. - Cho trẻ xếp thành đội hình 3 hàng dọc sau đó chuyển thành đội hình 3 hàng ngang.	- Trẻ ra sân. - Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của cô. - Trẻ xếp theo yêu cầu.
<b>2. Hoạt động 2: Trọng động</b> <i>* Bài tập phát triển chung.</i> - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang. Đứng thẳng, hai chân bằng vai, hai tay dang ngang bằng vai. + Hai tay đưa ra phía trước . + Hai tay đưa sang ngang. + Hạ 2 tay xuống. - Bụng 3: Nghiêng người sang bên. Đứng thẳng, 2 tay gập giơ cao, bàn tay chạm vai. + Nghiêng người sang phải	- Trẻ tập cùng cô. - Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp.  - Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp.

<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nghiêng người sang trái.</li> <li>+ Đứng thẳng, 2 tay xuôi theo người.</li> <li>- Chân 1: Khụy gối.</li> <li>+ Đứng thẳng, 2 gót chân chụm vào nhau, 2 tay chống hông.</li> <li>+ Nhún xuống, đầu gối hơi khuyu</li> <li>+ Đứng thẳng lên</li> <li>- Cô cho trẻ thực hiện cùng cô các động tác theo nhịp hô. (Cô chú ý, động viên, sửa sai cho trẻ)</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp.</li> <li>- Trẻ tập cùng cô.</li> <li>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng cùng cô.</li> </ul>
--	--

## B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

\* **Đề tài: Góc PV: Gia đình, bán thực phẩm**

**Góc XD: Xây nhà và xếp đường về nhà bé**

**Góc AN: Hát và vận động các bài hát có trong chủ đề**

**Góc TH: Vẽ, cắt, xé dán, tô màu các loại thực phẩm**

**Góc TV: Xem tranh, ảnh, truyện về chủ đề của bản thân**

**Góc TN: Chăm sóc cây tưới cây, lau lá.**

**Góc HT: Ôn các chữ cái và các chữ số**

### I. Mục đích - yêu cầu

#### 1. Kiến thức

- Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi, biết thể hiện vai chơi, biết xây nhà và xếp đường về nhà bé, biết chơi gia đình, bán hàng, hát và vận động các bài hát có trong chủ đề, biết vẽ, cắt, xé dán, tô màu các loại thực phẩm, biết xem tranh, ảnh, truyện về chủ đề của bản thân, chăm sóc cây tưới cây, lau lá, ôn các chữ cái và các chữ số

#### 2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng chơi kỹ năng sắm vai, phát triển tư duy, trí tưởng tượng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

#### 3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết đoàn kết và giữ gìn đồ chơi.

### II. Chuẩn bị

- Góc PV: Bộ đồ nấu ăn, tạp dề, hoa quả, đồ dùng quần áo....

- Góc XD: Gạch, cây xanh, nhà, nút ghép và đồ chơi tự tạo.

- Góc TH: Bút màu và giấy vẽ.

- Góc AN: Đàn, xác xô, phách tre, mũ và quạt.

- Góc TV: tranh, ảnh về bản thân

- Góc TN: Xô nước, khăn lau.

- Góc HT: Thẻ số và thẻ chữ.

### III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<b>1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi</b>	

<p>- Cô xin chào các con. Cô thấy lớp mình ngoan và học giỏi nên hôm nay cô sẽ chơi cùng các con.</p> <p>- Cô phát hiện lớp mình rất nhiều và đồ chơi đẹp các con muốn chơi với đồ chơi đó không?</p> <p>- Vậy hôm nay các con muốn chơi ở những góc chơi nào?</p> <p>+ Hôm nay ở góc tạo hình các con sẽ chơi gì?</p> <p>- Đúng rồi, để vẽ, cắt, xé dán, tô màu các loại thực phẩm các con ngồi như thế nào?</p> <p>- Hôm nay bạn nào muốn chơi ở góc tạo hình?</p> <p>- Các con chơi ở góc tạo hình đã rõ nhiệm vụ của mình chưa?</p> <p>+ Còn góc thư viện thì sao? Hôm nay các con sẽ chơi gì?</p> <p>- Cô thấy ở góc thư viện cũng rất hay đấy, hôm nay bạn nào muốn chơi ở góc thư viện?</p> <p>- Các bạn chơi ở góc thư viện đã rõ nhiệm vụ của mình chưa?</p> <p>+ Cô thấy ở góc phân vai có rất nhiều đồ chơi đẹp, đồ dùng gia đình, có nhiều hoa quả, ở góc phân vai sẽ chia thành nhóm nhỏ: Chơi đóng vai gia đình, cửa hàng bán thực phẩm.</p> <p>- Ai chơi ở góc gia đình? Góc gia đình sẽ chơi gì?</p> <p>- Ai sẽ đóng vai bố? Bố sẽ làm gì?</p> <p>- Ai sẽ đóng vai mẹ? Mẹ sẽ làm gì?</p> <p>- Ai sẽ đóng vai con? Ai sẽ là chị? Chị có nhiệm vụ gì?</p> <p>- Ai sẽ là cô bán hàng duyên dáng đây?</p> <p>- Muốn bán được nhiều hàng cô bán hàng như thế nào?</p> <p>+ Cô thấy ở góc xây dựng có nhiều đồ chơi đẹp vậy hôm nay các con chơi gì ở góc xây dựng?</p> <p>- Góc xây dựng hôm nay các con xây gì?</p> <p>- Để xây công trình đó cần có ai?</p> <p>- Các con bầu ai làm kỹ sư trưởng? Bác kỹ sư trưởng có nhiệm vụ gì?</p> <p>- Vậy ai sẽ làm chú công nhân? Nhiệm vụ chú công nhân làm gì?</p> <p>+ Góc thiên nhiên chúng mình sẽ chơi gì? Làm gì? Bạn nào chơi ở góc đấy?</p> <p>+ Ai sẽ chơi ở góc âm nhạc? Góc âm nhạc các con định chơi gì?</p>	<p>- Chúng con chào cô ạ.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến.</p> <p>- 2-3 trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhận góc chơi.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến.</p> <p>- Trẻ nghe và nhận góc chơi.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- 2-3 ý kiến.</p> <p>- 2-3 trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ nhận góc chơi.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- 2-3 trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- 2-3 ý kiến.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>
---	--

<p>+ Góc học tập các con định chơi gì nào? À ôn các chữ cái và các chữ số đã học phải không?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vậy bạn nào sẽ chơi ở góc học tập?</li> <li>- Các con đã biết nhiệm vụ của mình chưa?</li> <li>- Các bạn ơi khi chơi chúng mình phải chơi thân thiện đoàn kết với bạn bè trong nhóm chơi, không tranh giành đồ chơi của nhau, chơi xong chúng mình phải cất vào nơi quy định nhé.</li> <li>- Vừa rồi chúng mình đã thỏa thuận với nhau về các góc chơi rồi, các con đã sẵn sàng về góc chơi mà mình đã chọn chưa.</li> <li>- Khi chơi chúng mình phải như thế nào?</li> <li>- Khi chơi xong các con như thế nào?</li> <li>- Cô mời các con nhẹ nhàng lên lấy biểu tượng về góc chơi.</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ để trẻ sáng tạo hoàn thiện vai chơi.</li> <li>- Cô động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi, nhóm chơi.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét từng góc chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ tập trung góc xây dựng.</li> <li>- Bác kỹ sư trưởng giới thiệu công trình của mình nào?</li> <li>- Các bạn cho ý kiến đóng góp?</li> <li>- Cô nhận xét chung.</li> <li>- Nhắc trẻ lần sau chơi tốt và trẻ chơi chưa tốt lần sau sẽ chơi tốt hơn.</li> </ul> <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ đọc bài thơ cất đồ chơi và cất đồ chơi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Chơi vui vẻ, đoàn kết.</li> <li>- Cất đồ chơi vào nơi quy định.</li> <li>- Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi.</li> <li>- Trẻ chơi các góc.</li> <li>- Trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ tập trung góc xây dựng.</li> <li>- Kỹ sư trưởng giới thiệu công trình.</li> <li>- Trẻ đóng góp ý kiến.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ đọc và cất đồ chơi.</li> </ul>
---	--

## C. HOẠT ĐỘNG HỌC

**Thứ 2 ngày 13 tháng 10 năm 2025**

### \* VĂN HỌC

**Đề tài: Kể chuyện sáng tạo “Vì sao tôi lớn”**

#### **I. Mục đích - yêu cầu**

##### **1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết sắp xếp các bức tranh, kể chuyện theo tranh minh họa có ý nghĩa bằng ngôn ngữ sáng tạo của mình biết đặt tên truyện.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhận biết các nhân vật trong chuyện kể được câu chuyện đơn giản theo hướng dẫn của cô.
- Trẻ 3, 2 tuổi: Trẻ biết các nhân vật trong truyện nói được tên truyện theo cô, theo khả năng.

## 2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn trí tưởng tượng, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng nghe, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ 3, 2 tuổi: Rèn kỹ năng nghe, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

## 3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ giữ vệ sinh và ăn uống đủ chất cho cơ thể khỏe mạnh.

## II. Chuẩn bị

- Tranh vẽ sự lớn lên của bé
- + Tranh 1: Mẹ bế em bé.
- + Tranh 2: Bé biết đi và các nhóm thực phẩm cần thiết.
- + Tranh 3: Bé tắm gội và vệ sinh cá nhân.
- + Tranh 4: Bé đi học tại trường mầm non.

## III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô trò chuyện với trẻ về cơ thể trẻ.</li> <li>- Các con có biết chúng mình lớn lên được như thế này là nhờ đâu không?</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p><i>* Kể chuyện sáng tạo.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ lần lượt khám phá từng bức tranh.</li> <li>+ Tranh 1: Mẹ bế bé.</li> <li>+ Tranh 2: Bé biết đi và các nhóm thực phẩm cần thiết.</li> <li>+ Tranh 3: Bé tắm gội và vệ sinh cá nhân.</li> <li>+ Tranh 4: Bé đi học tại trường mầm non.</li> <li>- Cô đàm thoại với trẻ về nội dung từng bức tranh.</li> <li>- Cô chia lớp thành 2 đội và cho trẻ thảo luận câu chuyện của đội mình trong thời gian 10 phút.</li> <li>- Đã hết giờ sau đây xin mời các bé hãy lắng nghe câu chuyện của từng đội.</li> <li>- Cô cho đại diện từng đội lên kể chuyện.</li> <li>- Cho một số cá nhân trong nhóm lên kể câu chuyện của mình. (Cô chú ý sửa sai, động viên, khuyến khích trẻ kể.)</li> </ul> <p><i>* Cô kể mẫu.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cũng từ những bức tranh này cô cũng có một câu chuyện đây chúng mình có muốn nghe câu chuyện của cô không?</li> </ul> <p><i>* Hàng ngày mẹ Hà chăm sóc và cho Hà bú, dần dần Hà biết đi và Hà thích uống sữa, ăn rau, củ,</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trò chuyện cùng cô.</li> <li>- 1-2 ý kiến.</li> <li>- Trẻ chú ý quan sát và khám phá từng bức tranh.</li> <li>- Trẻ lắng nghe trả lời.</li> <li>- Trẻ mang tranh về và thảo luận theo nhóm.</li> <li>- Trẻ quan sát, lắng nghe.</li> <li>- Các nhóm cử đại diện lên kể.</li> <li>- 2-3 cá nhân trẻ lên kể.</li> <li>- Trẻ chú ý.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ chú ý lắng nghe.</li> </ul>

<p>quả. Hà còn thích tắm và gội đầu, rửa mặt đánh răng. Được mẹ chăm sóc nên Hà lớn nhanh như thổi rồi Hà đi học lớp mẫu giáo.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên câu chuyện “Vì sao tôi lớn”.</li> <li>- Cô kể cho trẻ nghe 1 lần.</li> <li>- Các con vừa lắng nghe những câu chuyện của 2 đội và câu chuyện của cô rồi và 2 đội cùng đặt tên cho câu chuyện của mình rồi bây giờ cô muốn chúng mình cùng thống nhất một tên gọi cho các câu chuyện của chúng mình các con đồng ý không nào?</li> <li>- Cô và trẻ cùng thống nhất tên chuyện.</li> </ul> <p><i>* Đàm thoại sau quan sát.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con vừa kể câu chuyện gì?</li> <li>- Trong câu chuyện nói về ai? Chúng ta lớn lên như thế nào?</li> <li>- Nhờ ai mà chúng ta có thể lớn lên được?</li> <li>- Bố, mẹ, gia đình, mọi người đã chăm sóc để chúng mình có thể lớn được như thế này vậy chúng mình phải làm gì để không phụ lòng mọi người?</li> <li>- Để cơ thể lớn nhanh và khỏe mạnh hàng ngày chúng mình còn phải làm gì nữa?</li> </ul> <p>+ Giáo dục trẻ giữ vệ sinh và ăn uống đủ chất cho cơ thể khỏe mạnh.</p> <p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nghe.</li> <li>- Trẻ cùng cô thống nhất tên truyện.</li> <li>- 2-3 trẻ có ý kiến.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 2-3 ý kiến.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.</li> </ul>
--	--

## \* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**Đề tài:** Hát: Mời bạn ăn

**Trò chơi:** Đóng băng

**Chơi theo ý thích**

### I. Mục đích - yêu cầu

#### 1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát. Hát đúng giai điệu bài hát trẻ em.

- Rèn kỹ năng ca hát. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

#### 3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết ăn uống đủ chất cho cơ thể khỏe mạnh.

### II. Chuẩn bị

- Bài hát. Chỗ cho trẻ hoạt động

- Sân trường sạch sẽ an toàn cho trẻ.

### III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Hát: Mời bạn ăn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô dẫn dắt trẻ ra sân tập trung trẻ lại.</li> <li>- Côướng âm một đoạn bài “Mời bạn ăn”</li> <li>- Các con đoán xem đây là bài hát gì?</li> <li>- Bài hát nói về điều gì?</li> <li>- Cô hát lại một lần cho trẻ nghe</li> <li>- Cô cho cả lớp hát theo nhóm, tổ, cá nhân</li> <li>- Cô chú ý sửa sai cho trẻ.</li> </ul> <p>* Giáo dục trẻ biết ăn uống đủ chất cho cơ thể khỏe mạnh.</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Đóng băng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nêu cách chơi, luật chơi</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần</li> <li>- Cô nhận xét động viên trẻ</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô gọi hỏi trẻ xem trẻ định chơi gì.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</li> <li>- Cô bao quát trẻ trong quá trình chơi.</li> <li>- Cô nhận xét động viên trẻ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ quây quần bên cô.</li> <li>- Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô.</li> <li>- Trẻ nêu ý kiến.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ hát theo các hình thức khác nhau.</li> <li>- Cả lớp chú ý lắng nghe.</li> <li>.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ tham gia chơi.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ chơi.</li> <li>- Trẻ tự hoạt động.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> </ul>

**\* HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**1. KPKH: Trò chuyện về tết trung thu.**

**2. HĐNT: QS chiếc đèn ông sao. (Nội dung học bù thứ 3, tuần 4).**

**3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ : 27 Số trẻ đi học: 26 Số trẻ nghỉ học: 1

- Những trẻ nghỉ học, lý do: Bị ho, ốm.

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Cả lớp sức khỏe tương đối tốt, còn một số bạn bị sổ mũi (Đạt, Đoàn, An....)

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ tương đối nghe lời cô, còn một số bạn chưa nghe lời cô (Phong, Thuận, Tuấn Anh, Đoàn...)

- Kiến thức kỹ năng: + VH: Trẻ chú ý học trả lời được một số câu hỏi của cô, tuy nhiên còn một số bạn chưa chú ý (Thuận, Tuấn Anh, Tùng,...)

+ Hoạt động ngoài trời: Trẻ chú ý học, còn một số bạn chưa chú ý học cùng cô (Thuận, Tuấn Anh, Tùng, Đoàn,....)

+ Hoạt động chiều: KPKH(ND dạy bù thứ 3, tuần 4): Trẻ chú ý quan sát, biết tết trung thu là ngày rằm 15 tháng tám âm lịch, một số hoạt động nổi bật có trong tết trung thu (MT31: 8/8 trẻ đạt).

- HĐNT (ND dạy bù thứ 3, tuần 4): Trẻ chú ý học cùng cô, còn một số bạn chưa chú ý trong giờ học (Đạt, Tùng, Thuận, Tuấn Anh...)

3. Sự kiện đặc biệt: Không có.

### Thứ 3 ngày 14 tháng 10 năm 2025

#### \* CHỮ CÁI

Đề tài: Trò chơi chữ cái a, ă, â

#### I. Mục đích - yêu cầu

##### 1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhận biết được chữ cái a, ă, â thông qua các trò chơi với chữ cái.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhận biết được chữ cái a, ă, â thông qua các trò chơi chữ cái theo hướng dẫn của cô.
- Trẻ 3, 2 tuổi: Trẻ biết chơi các trò chơi chữ cái theo cô và theo khả năng.

##### 2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn sự chú ý quan sát, kỹ năng chơi, phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ cho trẻ.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn sự chú ý quan sát, phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ cho trẻ
- Trẻ 3, 2 tuổi: Rèn sự chú ý, phát triển vốn từ cho trẻ

##### 3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú tham gia vào giờ học

#### II. Chuẩn bị

- Hộp quân xúc sắc
- Thẻ chữ cái a, ă, â cho cô và trẻ. Ngôi nhà...

#### III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b> - Cô cùng trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh tôi cần gì để lớn lên, khỏe mạnh để dẫn dắt trẻ vào bài.	- Trẻ trò chuyện cùng cô.
<b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b> + Trò chơi 1: <i>Giơ thẻ chữ cái thẻ chữ cái theo hiệu lệnh.</i> - Cách chơi: Cô sẽ phát cho mỗi bạn 1 rô chữ cái, khi cô yêu cầu các bạn giơ thẻ chữ cái nào thì các bạn sẽ phải tìm thật nhanh và giơ lên cao và phát âm to, hoặc cô sẽ nêu cấu tạo của chữ	- Trẻ lắng nghe.

cái và các bạn sẽ phải tìm đúng chữ cái đó và  
giơ lên và phát âm.

- Luật chơi: Bạn nào tìm chưa đúng chữ cái mà  
cô yêu cầu thì sẽ phải tìm lại và phát âm to chữ  
cái đó.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần

+ *Trò chơi 2: Tìm đúng nhà*

- Cách chơi: Cô sẽ phát cho mỗi bạn 1 thẻ chữ  
cái sau đó chúng mình sẽ vừa đi, vừa hát bài hát  
cô yêu cầu khi nào có hiệu lệnh tìm nhà thì  
chúng mình phải thật nhanh chân tìm về ngôi  
nhà có gắn chữ cái giống với thẻ chữ cái mình  
cầm trên tay.

- Luật chơi : Bạn nào chưa tìm đúng nhà giống  
với thẻ chữ cái mình cầm trên tay sẽ phải nhảy  
lò cò về ngôi nhà chữ cái của mình.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả chơi, động viên  
khuyến khích trẻ

\* *Trò chơi 3: Xúc sắc ngộ nghĩnh*

- *Cách chơi:* Để chơi được trò chơi này cô đã  
chuẩn bị 1 hộp quân xúc sắc, nhiệm vụ của  
chúng mình là sẽ quan sát khi cô tung quân xúc  
sắc ra, mặt trước của quân xúc sắc là chữ gì thì  
chúng mình sẽ cùng đọc to chữ cái đó.

- *Luật chơi:* Bạn nào phát âm sai sẽ phải phát  
âm lại.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần (cô bao quát trẻ chơi)

\* *Trò chơi 4: EL 28 Nhảy vào ô chữ.*

- *Cách chơi:* Cô sẽ chia lớp mình ra thành hai  
đội, mỗi đội xếp thành một hàng dọc. Cô đã  
chuẩn bị sẵn các ô chữ cái mà chúng mình vừa  
học. nhiệm vụ của các bạn là khi có hiệu lệnh  
nhảy, thì bạn đầu hàng sẽ nhảy lần lượt vào từng  
ô chữ, vừa nhảy vừa phát âm thật to từng chữ  
cái trong ô chữ cho đến hết sau đó về cuối hàng  
đứng, bạn tiếp theo thực hiện tương tự

- *Luật chơi:* Nhảy lần lượt vào từng ô, nếu phát  
âm sai 1 trong các chữ cái trong ô thì sẽ nhảy và  
phát âm lại.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả chơi, động viên  
khuyến khích trẻ

### **3. Hoạt động 3: Kết thúc**

- Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ chơi hứng thú.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ chơi.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ chơi.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ chú ý lắng nghe.

- Trẻ chơi.

- Trẻ ra chơi.

## \* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**Đề tài: Trò chuyện về chăm sóc răng miệng**

**Trò chơi: Tiếp sức**

**Chơi tự do**

### I. Mục đích - yêu cầu

#### 1. Kiến thức

- Trẻ quan sát và nhận biết được cách chăm sóc, vệ sinh, răng miệng, biết lợi ích của việc chăm sóc, vệ sinh, bảo vệ răng miệng.

#### 2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, khả năng ghi nhớ có chủ định cho trẻ

#### 3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh và bảo vệ răng miệng của mình.

### II. Chuẩn bị

- Các hình ảnh bé bị sâu răng, sâu răng, đau răng.

- Hình ảnh về cách chăm sóc, bảo vệ răng miệng...

### III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<b>1. Hoạt động 1: Trò chuyện về chăm sóc răng miệng</b> - Cô dẫn trẻ ra sân trường, tập trung trẻ. - Cô dùng thủ thuật một bạn khóc nhe vì bị sâu răng: - Vì sao con khóc? - Chúng mình có biết vì sao bạn ấy lại khóc không? - Lớp mình có bạn nào bị sâu răng chưa? - Khi bị sâu răng chúng mình cảm thấy như thế nào? - Vậy các con phải làm gì để không bị sâu răng? - Đánh răng vào những lúc nào? - Vậy muốn có hàm răng trắng, đẹp các con phải làm gì? - Con có thường xuyên đánh răng không? - Con thường đánh răng vào thời gian nào trong ngày? - Con hãy cười lên cho cả lớp xem hàm răng của mình nào? - Răng của bạn như thế nào? - Cho trẻ quan sát các hình ảnh chăm sóc bảo vệ răng miệng (bé đánh răng, súc miệng nước muối, ăn nhiều trái cây, khám răng miệng định kì...) - Nếu không biết cách chăm sóc răng miệng sẽ gây ra hậu quả gì? Răng miệng sẽ bị làm sao?	- Trẻ trả lời. - 1 trẻ thực hiện.  - Trẻ trả lời. - 2-3 trẻ nêu ý kiến.  - Trẻ trả lời. - 2-3 ý kiến.  - Trẻ trả lời. - Trẻ cười.  - Cả lớp quan sát.  - Cả lớp quan sát.

<p>- Cho trẻ quan sát các hình ảnh hậu quả của việc không chăm sóc răng miệng (Sâu răng, sún răng..)</p> <p>+ Giáo dục trẻ: Để có hàm răng khỏe và đẹp các con không nên ăn nhiều bánh kẹo vào buổi tối, thường xuyên đánh răng sau mỗi bữa ăn hoặc đánh răng ít nhất ngày 2 lần vào buổi sáng sau khi ngủ dậy, buổi tối trước khi đi ngủ, thường xuyên súc miệng nước muối sau mỗi bữa ăn, ăn nhiều trái cây tươi, khám răng định kì để kiểm tra răng miệng.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Tiếp sức</b></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</p> <p>+ Cách chơi: Cô chia trẻ làm 2 đội, trẻ bật qua vòng lên chọn lô tô có hình ảnh để có bộ răng đẹp ( bé đánh răng, ăn nhiều trái cây, súc miệng nước muối, đi khám bác sĩ...) gắn vào bảng của đội mình sau đó chạy về đập vào tay bạn, bạn tiếp theo mới được lên còn mình thì về cuối hàng, thời gian chơi là một bản nhạc.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p>
<p>+ Luật chơi: Đội nào chọn được nhiều lô tô là đội thắng cuộc</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần</p> <p>- Cô nhận xét trẻ chơi.</p>	<p>- Trẻ chơi trò chơi.</p>
<p><b>3. Hoạt động 3: Chơi tự do</b></p> <p>- Cô gợi ý xem trẻ định chơi gì?</p> <p>- Chơi như thế nào?</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi tự do</p> <p>- Cô cho trẻ vệ sinh vào lớp</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ tự do.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>

**\* HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**1.KPKH STEAM (Quy trình 5E) Đôi bàn tay của bé.**

**2.HĐNT: Trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể. (ND học bù thứ 2 tuần 5).**

**3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 Số trẻ đi học: 27 Số trẻ nghỉ học: 0

- Những trẻ nghỉ học, lý do:

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Cả lớp sức khỏe tương đối tốt, còn một số trẻ bị sổ mũi (Đạt, Đoài, Tuấn Anh...)
  - Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ tương đối nghe lời cô, còn một số bạn chưa nghe lời cô (Tuấn Anh, Thuận, Đoài...)
  - Kiến thức kỹ năng: + CC: Trẻ chú ý học, chơi trò chơi hứng thú, còn một số bạn chưa chú ý (Thuận, Tuấn Anh, Đoài...)
  - + Hoạt động ngoài trời: Trẻ chú ý trò chuyện cùng cô, còn một số bạn biết trả lời câu hỏi của cô, còn một số bạn chưa chú ý (Thuận, Tuấn Anh, Đạt...)
  - + Hoạt động chiều: + KPKH (ND dạy bù thứ 2, tuần 5): Trẻ chú ý học, biết cấu tạo, tên các bộ phận của bàn tay, trả lời được một số câu hỏi của cô, còn một số bạn chưa chú ý. (MT2: 5 tuổi: 8/8 trẻ đạt, 4 tuổi: 5/6 trẻ đạt, 1 trẻ chưa đạt), (2-3 tuổi: MT1, MT2: 2 tuổi: 3/5 trẻ đạt, 2 trẻ chưa đạt, 3 tuổi: 5/8 trẻ đạt, 3 trẻ chưa đạt).
  - + Hoạt động ngoài trời (ND dạy bù thứ 2, tuần 5): Trẻ chú ý học bài, trả lời được một số câu hỏi của cô đưa ra, còn một số bạn chưa chú ý (Thuận, Tuấn Anh, Đoài...)
3. Sự kiện đặc biệt: Không có.

**Thứ 4 ngày 15 tháng 10 năm 2025**

**\* THỂ DỤC**

**Đề tài: Đập và bắt bóng bằng hai tay**

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên vận động và biết cầm bóng bằng hai tay, biết dùng sức đập bóng xuống và đợi bóng nảy lên rồi bắt bóng bằng hai tay, thực hiện đúng các động tác trong bài tập phát triển chung.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhớ tên vận động, biết dùng lực của cánh tay đập bóng xuống đất và bắt được bóng tại chỗ, thực hiện các động tác trong bài tập phát triển chung theo hướng dẫn của cô.
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết tên vận động, biết thực hiện vận động đập và bắt bóng với cô.
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tung và bắt bóng với cô theo khả năng.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Rèn cho trẻ kỹ năng đập và bắt bóng, phát triển vận động sự phối hợp khéo léo, nhanh nhẹn trong vận động cho trẻ.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng vận động, khéo léo cho trẻ
- Trẻ 3, 2 tuổi: Rèn sự chú ý, phát triển vận động cho trẻ

**3. Giáo dục**

- Trẻ chú ý học bài, Hào hứng tham gia vào các hoạt động.

## II. Chuẩn bị

- Bóng cao su 3-4 quả. Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ,

## III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô cho trẻ ra sân xếp hàng. Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề đang học.</li><li>- Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, đi bằng gót bàn chân- đi thường - đi bằng mũi bàn chân- đi thường- chạy nhanh- chạy chậm- đi thường.</li><li>- Cho trẻ xếp về thành đội hình hàng ngang.</li></ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Trọng động</b></p> <p><i>* Bài tập phát triển chung</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang. Đứng thẳng, hai chân bằng vai, hai tay dang ngang bằng vai.<ul style="list-style-type: none"><li>+ Hai tay đưa ra phía trước .</li><li>+ Hai tay đưa sang ngang.</li><li>+ Hạ 2 tay xuống.</li></ul></li><li>- Bụng 3: Nghiêng người sang bên. Đứng thẳng, 2 tay gập giờ cao, bàn tay chạm vai.<ul style="list-style-type: none"><li>+ Nghiêng người sang phải</li><li>+ Nghiêng người sang trái.</li><li>+ Đứng thẳng, 2 tay xuôi theo người.</li></ul></li><li>- Chân 1: Khụy gối.<ul style="list-style-type: none"><li>+ Đứng thẳng, 2 gót chân chụm vào nhau, 2 tay chống hông.</li><li>+ Nhún xuống, đầu gối hơi khuyu</li><li>+ Đứng thẳng lên</li></ul></li></ul> <p>- Cô cho trẻ thực hiện cùng cô các động tác theo nhịp hô. (Cô chú ý, động viên, sửa sai cho trẻ)</p> <p><b>* VĐCB: Đạp và bắt bóng bằng hai tay</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô giới thiệu tên bài tập.</li><li>- Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích.</li><li>- Cô làm mẫu lần 2: Kết hợp với phân tích: Có hiệu lệnh chuẩn bị cô đứng trước vạch chuẩn, chân không dẫm vạch, hai tay cầm bóng, khi có hiệu lệnh đạp, cô đạp bóng xuống sàn, đợi bóng nảy lên cô bắt bóng bằng hai tay, thực hiện xong cô về cuối hàng.</li><li>- Cô gọi 2 trẻ khá lên thực hiện, cô chú ý sửa sai cho trẻ.</li><li>- Cô cho trẻ thực hiện lần lượt theo các hình thức khác nhau.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ ra sân và trò chuyện cùng cô.</li><li>- Trẻ thực hiện các kiểu đi khác nhau theo hiệu lệnh.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ tập 3 lần x 8 nhịp.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ tập cùng cô.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ nghe.</li><li>- Trẻ quan sát.</li><li>- Trẻ lắng nghe, quan sát.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ thực hiện.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ thực hiện theo các hình thức.</li></ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô chú ý sửa sai cho trẻ.</li> <li>- Cô hướng dẫn trẻ 4, 3, 2 tuổi thực hiện vận động.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ thực hiện lần lượt theo các độ tuổi.</li> <li>- Hôm nay các con đã thực hiện vận động gì?</li> </ul> <p><b>* Trò chơi: Mèo đuổi chuột</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nêu cách chơi, luật chơi, hướng dẫn trẻ chơi.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</li> <li>- Cô bao quát, động viên trẻ chơi.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập, cho trẻ vào lớp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ quan sát.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ nghe.</li> <li>- Trẻ chơi.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> </ul>
--	---

**\* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**Đề tài: Quan sát một số thực phẩm nhóm đường bột**

**Trò chơi: Ai nhanh nhất**

**Chơi theo ý thích**

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ nhớ tên gọi, lợi ích và cách chế biến một số loại thực phẩm nhóm đường bột.

**2. Kỹ năng**

- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ và khả năng tư duy cho trẻ.

**3. Giáo dục**

- Trẻ biết ăn đầy đủ các chất để cơ thể luôn khỏe mạnh.

**II. Chuẩn bị**

- Hạt gạo, củ khoai lang, củ sắn. Sân bãi sạch sẽ, bảng phẳng, vòng, ...

**III. Hướng dẫn thực hiện**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ</b>
<p><b>1. Hoạt động 1: Quan sát một số thực phẩm nhóm đường bột</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng trẻ hát “Mời bạn ăn” và cho trẻ lên khám phá hộp quà là một số thực phẩm nhóm đường bột: Gạo, Khoai, sắn.</li> <li>- Cùng trẻ quan sát và trò chuyện lần lượt về các loại thực phẩm này:</li> <li>- Trong hộp có những thực phẩm gì đây? (Gạo, khoai, sắn)</li> <li>- Các con thường thấy những thực phẩm này ở đâu?</li> <li>- Thực phẩm này thuộc nhóm nào?</li> <li>- Chúng có đặc điểm gì?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hát.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 2-3 ý kiến trẻ.</li> <li>- Trẻ nêu ý kiến.</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gạo, khoai, sắn có thể chế biến thành những món gì?</li> <li>- Ăn những thực phẩm này cung cấp chất gì cho cơ thể? ( Chất bột đường)</li> <li>- Trước khi ăn phải làm như thế nào? (Nấu chín)</li> <li>+ Cô củng cố: Đây là những thực phẩm thuộc nhóm bột đường, ăn những thực phẩm này cung cấp tinh bột và đường cho cơ thể, các thực phẩm này có thể chế biến được nhiều món: Com, xôi, khoai luộc, khoai rán,... Các con phải ăn đa dạng các loại thức ăn của nhóm này để dung nạp chất bột đường cho cơ thể.</li> <li><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Ai nhanh nhất</b></li> <li>- Cô nêu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi.</li> <li>- Cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ.</li> <li>- Nhận xét trẻ chơi.</li> <li><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></li> <li>- Cô gợi ý trẻ chơi các trò chơi</li> <li>- Cô bao quát trẻ chơi, nhắc trẻ chơi đoàn kết và giữ gìn vệ sinh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2-3 ý kiến.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chú ý nghe.</li> <li>- Trẻ chơi.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chơi tự do.</li> </ul>
---	--

## \* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### 1. Cho trẻ thực hiện vở: Tạo hình

- Cô cho trẻ ngồi thành các nhóm (nhóm 2+3 tuổi, nhóm 4 tuổi, nhóm 5 tuổi)
- Cô hướng dẫn trẻ mở vở đến trang cần thực hiện
- Cô hướng dẫn cụ thể, chi tiết yêu cầu của bài cho từng độ tuổi
- Cô cho trẻ thực hiện (Cô bao quát trẻ)
- Cô nhận xét bài làm của trẻ, động viên khuyến khích trẻ)

### 2. Trò chơi: EL 21 “Tôi nói bạn làm”

- Cô giới thiệu tên trò chơi.
- + Cách chơi: Khi chơi cô sẽ làm các hành động khác với lời cô nói. Các con sẽ phải làm theo lời cô nói nhưng không được làm theo hành động cô làm.
- + Luật chơi: Bạn nào làm sai sẽ phải loại khỏi cuộc chơi.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi cho đến khi trẻ không còn hứng thú.
- Cô nhận xét hoạt động chơi của trẻ.

### 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

## NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 Số trẻ đi học: 26 Số trẻ nghỉ học: 1
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ bị ho, ốm, sốt.

## 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Cả lớp sức khỏe tương đối tốt, còn một số trẻ còn bị sổ mũi (Đạt, Đoài, Như....)
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ tương đối nghe lời cô, còn một số bạn chưa nghe lời cô (Phong, Tuấn Anh, Thuận...).
- Kiến thức kỹ năng: +VĐCB: Trẻ chú ý học và thực hiện tương đối tốt, còn một số bạn thực hiện chưa tốt (Quốc Anh, Đoài, Đạt....)
- + Hoạt động ngoài trời: Trẻ chú ý học bài, quan sát, trả lời được một số câu hỏi cô đưa ra, còn một số trẻ chưa chú ý (Đoài, Khôi....)
- + Hoạt động chơi: Trẻ biết chơi ở một số góc, còn một số trẻ chơi chưa được tốt (Đạt, Thuận, Tuấn Anh, Ngọc Anh...)

3. Sự kiện đặc biệt: Không có.

**Thứ 5 ngày 16 tháng 10 năm 2025**

## **\*KHÁM PHÁ KHOA HỌC**

**Đề tài: Trò chuyện về 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho cơ thể**

### **I. Mục đích - yêu cầu**

#### **1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên gọi, ích lợi của một số thực phẩm trong 4 nhóm chất (Chất đạm, chất béo, chất bột đường, vitamin và muối khoáng). Trẻ biết sự quan trọng của 4 nhóm chất đối với sự phát triển của cơ thể.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhận biết tên và lợi ích của các thực phẩm thuộc 4 nhóm chính: bột đường, đạm, béo, vitamin và khoáng chất. Trẻ biết một số cách sử dụng thực phẩm trong từng nhóm.
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết tên gọi và ích lợi của một số thực phẩm thuộc 4 nhóm: chất bột đường, chất đạm, chất béo, vitamin và muối khoáng. Trẻ hiểu được sự quan trọng của việc ăn uống đa dạng, đủ chất đối với sự phát triển của cơ thể.
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tên gọi và ích lợi của một số thực phẩm thuộc 4 nhóm: chất bột đường, chất đạm, chất béo, vitamin và muối khoáng dưới sự hướng dẫn của cô, theo khả năng của trẻ.

#### **2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: - Rèn kỹ năng quan sát, nhận biết, ghi nhớ có chủ định.
- Phát triển ngôn ngữ, cung cấp vốn từ cho trẻ.
- Trẻ 4 tuổi: - Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, phát triển ngôn ngữ, cung cấp vốn từ cho trẻ.
- Trẻ 3, 2 tuổi : Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định.

#### **3. Giáo dục**

- Trẻ ăn, uống đủ chất, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi.

## II. Chuẩn bị

- Các loại rau, củ, quả, thịt, cá, ngô, gạo,.....
- Nhạc bài hát: Mời bạn ăn.
- Hình ảnh một số các thực phẩm như: Khoai tây, sắn, rau ngót, rau, mùng toi,.....
- Trò chơi: Bạn nào nhanh nhất.

## III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô có một điều rất thú vị muốn bật mí cho các bạn đó là sắp tới sẽ là sinh nhật bạn Huy đây vậy chúng mình sẽ làm gì để chúc mừng sinh nhật bạn ?</li> <li>- Để tổ chức được bữa tiệc cần có gì ?</li> <li>- Vậy mua những thực phẩm đó ở đâu ?</li> <li>- Đề tổ chức được thì chúng mình sẽ cùng cô đi siêu thị mua thực phẩm về để chuẩn bị cho sinh nhật bạn nào ?</li> <li>- Chúng mình chào cô bán hàng đi nào ?</li> <li>- Cô bán hàng ơi cô Ngọc và các bạn nhỏ đến để mua thực phẩm về tổ chức sinh nhật cho bạn Huy đây ạ.</li> <li>- Nào cô và chúng mình cùng đi chọn thực phẩm nào ?</li> <li>- Các con có thấy thực phẩm ở đây rất là tươi ngon không ?</li> <li>- Đây là gì vậy con ?</li> <li>- Hôm nay chúng mình rất là ngoan nên cô bán hàng đã rất thích và tặng tất cả cho chúng mình đây.</li> <li>- Các con mau cảm ơn cô bán hàng đi nào ?</li> <li>- Vậy bây giờ mình trở về 4 nhóm để thảo luận nào ?</li> <li>- Con đã mua được những thực phẩm gì nào ?</li> <li>- Thuộc nhóm chất gì ?</li> <li>- Hôm nay các con đã mua được rất nhiều thực phẩm tươi để biết rõ về những thực phẩm này là những nhóm nào cô mời các con về chỗ nào ?</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p><b>* Trò chuyện về 4 nhóm thực phẩm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô mời 4 bạn đội trưởng mang những rổ thực phẩm lên đây nào?</li> </ul> <p><b>* Nhóm chất bột đường:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chú ý nghe.</li> <li>- Trẻ kể.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chú ý.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 2-3 ý kiến</li> <li>- Trẻ chú ý nghe.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>- Trẻ nghe, thực hiện.</li> </ul>

- Cô mời bạn đội trưởng nhóm bột đường giới thiệu xem đây là những thực phẩm thuộc chất gì nào?	- Trẻ thực hiện.
- Đây là nhóm thực phẩm gì ?	- Trẻ trả lời.
- Các con xem trên đây cô có gì ?( Cô gọi 2 – 3 trẻ lên hỏi ).	- 1-2 ý kiến trẻ.
- Chúng mình hãy truyền tay nhau xem bắp ngô này như thế nào nhé ?	- Trẻ trả lời.
- Các con hãy nhìn kĩ xem bắp ngô có những gì nhé ?( Có hạt, có lõi).	- 1-2 ý kiến trẻ.
- Vậy làm sao để biết bên trong hạt, có lõi không cô mời 1 bạn lên đây tẽ cùng cô nào ?	- Trẻ trả lời.
- Bạn nào biết ngô dùng để làm gì nhỉ ?	- Trẻ trả lời.
- Ăn bắp ngô cung cấp cho chúng mình chất gì ?	- Trẻ trả lời.
- Ngoài ngô nếp còn có ngô tẻ cũng cung cấp cho mình chất bột và dùng để chăn nuôi nữa đấy.	- Trẻ trả lời.
- Còn đây là gì các con ?( Gạo).	- 1-2 ý kiến trẻ.
- Muốn có được hạt gạo thì do ai làm ra các con nhỉ ? ( Bác nông dân).	- Trẻ trả lời.
- Từ hạt gì để ra được gạo vậy các con ?( Thóc).	- Trẻ trả lời.
- Vậy hạt gạo như thế nào ? Có màu gì ?	- Trẻ lắng nghe.
- Muốn có cơm thì chúng ta phải làm gì ?	- Trẻ trả lời.
- Ăn cơm cung cấp cho chúng mình chất gì ?	- Trẻ lắng nghe.
- Ngoài ngô và gạo ra thì còn những loại thực phẩm nào cung cấp cho chúng ta chất bột nhỉ ?	- Trẻ trả lời.
=> Giáo dục : Khi ăn cơm, ngô thì chúng mình phải cảm ơn bố mẹ và những người nông dân đã giúp cho chúng ta có cơm ăn đấy.	- Trẻ lắng nghe.
- Ngoài nhóm bột đường ra còn những nhóm gì nữa ?	- Trẻ trả lời.
- Đây là gì các con ?( Thịt, cá,..).	- 1-2 ý kiến trẻ.
- Thuộc nhóm chất gì ?	- Trẻ trả lời.
- Ngoài cá, thịt ra còn có những thực phẩm gì thuộc nhóm chất đạm nhỉ ?	- 1-2 ý kiến trẻ.
- Còn đây là những thực phẩm gì ?( Rau bắp cải, cà chua).	- Trẻ trả lời.
- Thuộc nhóm gì ?	- 2-3 ý kiến trẻ.
- Ngoài rau bắp cải và cà chua ra còn có những thực phẩm gì ?	- Trẻ trả lời.
- Và đây là những thực phẩm gì ?	- Trẻ trả lời.
- Thuộc nhóm chất gì ?	- Trẻ trả lời.
- Ngoài dầu ăn, mỡ ra còn có lạc cũng thuộc nhóm chất béo đấy.	- Trẻ chú ý quan sát.

<p>- Mở rộng: Để biết thêm về các thực phẩm thuộc các nhóm chất cô mời chúng mình hãy nhìn lên đây nào ?( Cô cho trẻ quan sát hình ảnh).</p> <p>- Khi ăn các thực phẩm thuộc các nhóm chúng ta phải làm gì?</p> <p>=&gt; Giáo dục: Trước khi ăn các loại thực phẩm các con cần chọn thực phẩm tươi ngon, không bị thối hỏng, héo úa, ôi thiu, sau đó sơ chế các loại thực phẩm, rửa sạch rồi nấu chín để đảm bảo dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm.</p> <p><b>* Trò chơi: “Tìm nhóm, tìm nhóm”</b></p> <p>- Các con vừa được quan sát và tìm hiểu 4 nhóm chất dinh dưỡng cô biết các bạn rất giỏi rồi bây giờ chúng mình mỗi bạn sẽ lên lấy cho mình 1 thực phẩm mà mình thích sau 1 đoạn nhạc khi nghe cô nói “Tìm nhóm, tìm nhóm” thì những bạn nào chọn những thực phẩm ở cùng 1 nhóm chất thì về 1 đội nhé.</p> <p>- Nào cô mời các con cùng chơi nào?</p> <p>- Cô nhận xét trẻ chơi và khen trẻ.</p> <p>- Cô thấy hôm nay các con đã chuẩn bị được rất nhiều thực phẩm để chuẩn bị cho sinh nhật bạn Huy đây vậy bây giờ chúng mình cùng cô để nhà bạn để chế biến nào.</p> <p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <p>- Cô cho trẻ ra sân chơi nhẹ nhàng.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.</p>
--	---

**\* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**Đề tài: Vẽ một số thực phẩm mà bé thích trên sân**

**Trò chơi: Nhảy vào ô**

**Chơi theo ý thích**

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết sử dụng các nét đã học để vẽ một số thực phẩm mà bé thích trên sân trường.

**2. Kỹ năng**

- Rèn cho trẻ kỹ năng vẽ khéo léo cho trẻ.

**3. Giáo dục**

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh.

**II. Chuẩn bị**

- Phân cho trẻ vẽ, kẻ ô, tranh lô tô rau. Sân trường sạch sẽ

**III. Hướng dẫn thực hiện**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ</b>
-------------------------	--------------------------

<p><b>1. Hoạt động 1: Vẽ một số thực phẩm mà bé thích trên sân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ đi ra sân trường, tập trung trẻ.</li> <li>- Trò chuyện với trẻ về các nhóm thực phẩm cần thiết cho cơ thể?</li> <li>- Vậy hôm nay các con có muốn cùng cô vẽ những loại thực phẩm mà mình thích ăn không nào?</li> <li>- Con thích vẽ loại thực phẩm nào?</li> <li>- Con sẽ vẽ như thế nào?</li> <li>- Khi vẽ trên sân các con phải chú ý những gì?</li> </ul> <p>+ Cô giáo dục trẻ: Khi vẽ các phải giữ gìn vệ sinh các con nhớ chưa nào.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ vẽ trên sân theo ý thích của trẻ (Cô bao quát, gợi ý, giúp trẻ thể hiện đề tài)</li> <li>- Khen trẻ, động viên trẻ.</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Nhảy vào ô</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi</li> <li>- Tổ chức cho trẻ chơi</li> <li>- Cô nhận xét động viên trẻ</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi theo ý thích.</li> </ul> <p>* Kết thúc : Cho trẻ vệ sinh vào lớp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ quay quần bên cô.</li> <li>- Trẻ lắng nghe và trò chuyện cùng cô.</li> <li>- 1-2 ý kiến.</li> <li>- 2-3 trẻ ý kiến.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 2-3 trẻ có ý kiến.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chơi theo ý thích.</li> <li>- Trẻ vệ sinh vào lớp.</li> </ul>
--	---

**\* HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**1. TH: Vẽ chân dung, bạn trai, bạn gái.**

**2. HDNT: QS đặc điểm bên ngoài của bạn gái. (ND học bù thứ 3 tuần 5).**

**3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 Số trẻ đi học: 26 Số trẻ nghỉ học: 1

- Những trẻ nghỉ học, lý do: Bị ho, ốm, sốt.

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Cả lớp sức khỏe tương đối tốt, còn một số trẻ bị sổ mũi (Đoài, Ngọc Anh, Tùng....)

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ tương đối nghe lời cô, còn một số trẻ chưa nghe lời cô (Đoài, Thuận, Tuấn Anh, Phong...)

- Kiến thức kỹ năng: + KPKH: Trẻ chú ý học bài, trả lời được một số câu hỏi cô đưa ra, còn một số bạn chưa chú ý (Đoài, Ngọc Anh, Khôi...)

+ Hoạt động ngoài trời: Trẻ chú ý học và vẽ được một số nhóm thực phẩm bé thích, còn một số bạn chưa chú ý trong giờ học.

+ Hoạt động chơi: Trẻ biết chơi ở các góc cùng cô và các bạn, còn một số bạn chưa chú ý chơi, không biết nhường đồ chơi cho bạn.

\*Hoạt động chiều

+ TH: 5 tuổi: Trẻ biết dùng các nét cong tròn, cong hở nét xiên vẽ được bức tranh bé trai, bé gái. MT7:  $\frac{7}{8}$  trẻ đạt, 1 trẻ chưa đạt)

4 tuổi: Trẻ biết vẽ phần còn thiếu của bức tranh bé trai, bé gái và vẽ thêm được vào phần thiếu để bức tranh hoàn thiện. MT7:  $\frac{5}{6}$  trẻ đạt, 1 trẻ chưa đạt.

2-3 tuổi: Biết tô màu bé trai, bé gái theo khả năng. MT7: 8/13 trẻ đạt, 5/13 trẻ chưa đạt. (ND dạy bù thứ 3 tuần 5)

+ Hoạt động ngoài trời: Trẻ chú ý học bài, nhận ra đặc điểm bạn trai, bạn gái, trả lời được một số câu hỏi cô đưa ra. (ND dạy bù thứ 3 tuần 5).

3. Sự kiện đặc biệt: Không có.

**Thứ 6 ngày 17 tháng 10 năm 2025**

**\* TOÁN**

**Đề tài: Số 7 (Tiết 1)**

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết đếm đến 7, nhận biết được nhóm có 7 đối tượng, nhận biết được chữ số 7.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ đếm đến 7, nhận biết được nhóm có 7 đối tượng, nhận biết được chữ số 7 theo hướng dẫn của cô của cô.

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ đếm đến 7, nhận biết số lượng trong phạm vi 7 theo hướng dẫn và khả năng của mình.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ đếm đến 7, nhận biết số lượng trong phạm vi 7 theo năng của mình.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5, 4 tuổi: Rèn kỹ năng sắp xếp, tạo nhóm, rèn khả năng ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

- Trẻ 3 tuổi: Rèn kỹ năng sắp xếp, đếm, ghi nhớ cho trẻ

- Trẻ 2 tuổi: Rèn kỹ năng đếm phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

**3. Giáo dục**

- Giáo dục trẻ ăn uống đủ chất để cơ thể khỏe mạnh.

- Trẻ hứng thú tham gia vào tiết học, giữ gìn đồ dùng học tập.

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ có 7 cây rau, 7 cái chậu.
- Thẻ số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 cho cô và trẻ.
- Đồ dùng có số lượng 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 xung quanh lớp.
- 7 cà chua, 7 củ rốt, 7 bắp cải.

### III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chúng mình đang học chủ đề nhánh gì?</li> <li>- Muốn cơ thể mình lớn nhanh và khỏe mạnh các con cần phải làm gì?</li> <li>- Để có nhiều rau ăn thì chúng mình phải làm gì?</li> <li>- À để có nhiều rau ăn thì bây giờ chúng mình cùng gieo hạt nào?</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p><i>* Ôn số lượng cũ.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi “Gieo hạt”</li> <li>- Cô làm rau dơi.</li> <li>- Cho trẻ nhặt rau đếm và đặt thẻ số tương ứng đối tượng.</li> <li>- Cho cả lớp kiểm tra lại và đọc số đã học.</li> </ul> <p>+ Giáo dục: Muốn khỏe mạnh thì các con phải ăn đủ chất các con nhớ chưa.</p> <p><i>* Trẻ đếm đến 7, nhận biết nhóm có 7 đối tượng, nhận biết chữ số 7.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay cô có một món quà tặng tất cả các con đây.</li> <li>- Trong rổ các con có những gì?</li> <li>- Các con có muốn cùng cô trồng thật nhiều rau để ăn không nào?</li> <li>- Vậy bây giờ cô và các con sẽ cùng cô trồng rau nhé.</li> </ul> <p>+ Để tiện cho việc chăm sóc chúng mình sẽ trồng rau vào đâu?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chúng mình hãy cùng mang những chiếc chậu ra để chuẩn bị trồng rau nào. Chúng mình nhớ khi xếp chúng mình phải xếp thẳng hàng ngang theo thứ tự từ trái sang phải nhé.</li> <li>- Các bạn hãy trồng 6 cây rau vào chậu. Mỗi cây rau các con sẽ trồng vào một chậu và trồng từ trái sang phải nhé.</li> <li>- Cô cho trẻ đếm nhóm rau, nhóm chậu.</li> <li>- Chúng mình thấy nhóm rau và nhóm chậu như thế nào với nhau?</li> <li>- Nhóm nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy?</li> <li>- Vì sao chúng mình biết?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 2-3 ý kiến.</li> <li>- Cả lớp chơi.</li> <li>- Trẻ đếm và đặt thẻ số.</li> <li>- Cả lớp kiểm tra lại.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ nhận rổ.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trồng rau vào chậu.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>- Trẻ xếp 7 cái chậu từ trái qua phải.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>- Trẻ đếm.</li> <li>- Trẻ nêu ý kiến.</li> <li>- 2-3 ý kiến.</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhóm nào ít hơn? Ít hơn là mấy? Ít sao con biết?</li> <li>- Muốn cho nhóm rau và nhóm chậu bằng nhau ta phải làm như thế nào?</li> <li>- Cô cùng trẻ trồng thêm 1 rau vào chậu còn thiếu.</li> <li>- Cô cho trẻ đếm số rau và số chậu .</li> <li>- Các con thấy 2 nhóm như thế nào với nhau?</li> <li>- Đều bằng mấy?</li> <li>- Để biểu thị cho 7 cái chậu và 7 cây rau thì chúng ta dùng thẻ số 7.</li> <li>- Cô lấy thẻ số 7 giới thiệu và phát âm cho trẻ nghe.</li> <li>+ Số 7 có những nét gì?</li> <li>- Đây là thẻ số 7 in thường có một nét gạch nối liền với 1 nét xiên.</li> <li>- Đọc là số 7 (3-4 lần)</li> <li>- Cho trẻ truyền tay tri giác số đường bao số 7 theo hướng dẫn của cô.</li> <li>- Cho trẻ tìm thẻ số 7 giơ lên và đọc to theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</li> <li>- Cô gắn thẻ số 7 vào 2 đối tượng bên phải.</li> <li>- Chúng mình cùng tìm thẻ số 7 xếp cạnh 7 cái chậu và 7 cây rau giống như cô nào.</li> <li>- Cô giáo thấy chúng mình trồng rất nhiều rau vào chậu rất đẹp cô muốn các con mỗi bạn tặng cho các cô 1 cây rau chúng mình hãy lấy 1 cây rau bỏ vào rổ nào.(Chúng mình nhớ là phải nhặt cây rau ở phía tay phải nhé).</li> <li>- Cô cho trẻ đếm nhóm rau, nhóm chậu.</li> <li>+ Vậy có 7 cây rau bớt 1 cây còn mấy cây rau?</li> <li>+ 7 bớt 1 còn mấy?</li> <li>- Cô cho trẻ đếm và đặt thẻ số</li> <li>- Tất cả có mấy cây rau? Đặt thẻ số mấy?</li> <li>- Cô cho trẻ cất thẻ số 7 lấy thẻ số 6 đặt cho nhóm cây rau.</li> <li>- Còn 6 cây rau bây giờ các con mang đi bán 3 cây nào.</li> <li>- Cho trẻ đếm và đặt thẻ số.</li> <li>- Cô bớt dần rồi cất chậu và thẻ số.</li> <li>* Liên hệ thực tế.</li> <li>- Trong lớp chúng mình hôm nay cũng có nhiều món quà có số lượng là 7 bạn nào giỏi lên tìm giúp cô và gắn thẻ số tương ứng nào.</li> <li>- Cô cho 2-3 lên tìm và gắn thẻ số.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>- Trẻ đếm.</li> <li>- Bằng nhau.</li> <li>- Đều bằng 7.</li> <li>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</li> <li>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</li> <li>- Trẻ nêu ý kiến.</li> <li>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</li> <li>- Trẻ tri giác số 7.</li> <li>- Trẻ tìm thẻ số 7 và phát âm.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>- Trẻ đếm.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 7 bớt 1 còn 6.</li> <li>- Đặt thẻ số 6.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- 2-3 trẻ lên tìm và đặt thẻ số.</li> <li>- Cả lớp cùng kiểm tra.</li> </ul>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho cả lớp kiểm tra lại.</li> <li>*. Trò chơi: Tạo nhóm.</li> <li>- Cách chơi: chúng mình vừa đi vừa hát bài “Mời bạn ăn” khi cô nói tạo nhóm tạo nhóm, thì các con nói nhóm mấy nhóm mấy? Tạo cho cô nhóm 2, nhóm 7 thì các con tạo nhanh nhóm cho cô.</li> <li>- Luật chơi: Nếu bạn nào không tạo được thì phải nhảy lò cò.</li> <li>- Tổ chức cho trẻ chơi.</li> <li>- Cô động viên trẻ.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chơi vui vẻ.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.</li> </ul>
---	--

**\* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**Đề tài: Trò chuyện về sức khỏe của bé**

**Trò chơi: Ai nhanh nhất**

**Chơi theo ý thích**

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết được các yếu tố quan trọng giúp cho cơ thể bé lớn nhanh và khỏe mạnh (dinh dưỡng, tập thể thao, môi trường,...)

**2. Kỹ năng**

- Rèn khả năng nhận biết, phân biệt, rèn cách trả lời câu hỏi .

**3. Giáo dục**

- Giáo dục trẻ biết ăn uống đầy đủ các chất, thường xuyên tập thể dục giúp cơ thể lớn nhanh, khỏe mạnh và giữ vệ sinh môi trường sạch sẽ.

**II. Chuẩn bị**

- 4 nhóm thực phẩm.

- Một số hình ảnh thể dục thể thao của bé...

- Chỗ cho trẻ hoạt động.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Trò chuyện về sức khỏe của bé</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng trẻ hát bài “Mời bạn ăn”</li> <li>- Bài hát nói lên điều gì?</li> <li>- Vì sao mà bé lớn nhanh được?</li> <li>- Cô mời 2 trẻ có chiều cao, cân nặng khác nhau lên cho trẻ so sánh, nhận xét.</li> <li>- Vì sao bạn Huy to cao hơn bạn Bảo? Vì sao bạn Bảo thấp bé hơn nhĩ các con?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô.</li> <li>- 1-2 ý kiến.</li> <li>- 2-3 trẻ ý kiến.</li> <li>- Trẻ quan sát.</li> <li>- 2-3 trẻ có ý kiến.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> </ul>

<p>+ Cô giải thích cho trẻ biết: Bạn to cao hơn một phần do bạn ăn uống đầy đủ chất hơn. Còn bạn nhỏ hơn vì bạn ăn uống kém,...</p> <p>- Muốn cho cơ thể khỏe mạnh phải làm gì? (ăn uống đầy đủ chất, tập thể dục)</p> <p>+ Cho trẻ quan sát 4 nhóm thực phẩm.</p> <p>- Trẻ nói tác dụng của từng nhóm thực phẩm.</p> <p>- Biết ăn uống cân đối với các nhóm thực phẩm?</p> <p>- Ngoài ăn uống chúng mình cần làm gì nữa?</p> <p>- Cho trẻ quan sát một số hình ảnh thể dục thể thao.</p> <p>- Vậy hàng ngày các con cần tập luyện thể thao như thế nào?</p> <p>* Giáo dục trẻ ăn uống đầy đủ chất, ăn nhiều giữ gìn vệ sinh cơ thể sạch sẽ, thường xuyên tập thể dục. Phải biết giữ gìn môi trường xung quanh sạch sẽ để không bị nhiễm bệnh.</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Ai nhanh nhất</b></p> <p>- Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>- Cô nhận xét động viên trẻ</p> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <p>- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi theo ý thích.</p> <p>* Kết thúc: Cho trẻ vệ sinh vào lớp.</p>	<p>- Trẻ nêu ý kiến.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- 2-3 ý kiến.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích.</p> <p>- Trẻ vệ sinh vào lớp.</p>
---	--

### \* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

#### 1. Trò chơi: “Bạn đang nói về ai”

- Cô hướng dẫn cách chơi trò chơi: Cô và trẻ ngồi thành vòng tròn. Cô tả về một trẻ trong lớp nhưng không nói tên trẻ đó.
- Các bạn khác đoán xem cô đang tả về bạn nào?
- Mỗi trẻ quan sát đặc điểm riêng của một bạn nào đó.
- Cô gọi từng trẻ lên tả về bạn mình đã chọn (Không nói tên bạn đó)
- Các bạn khác nghe và đoán xem bạn được tả là ai?
- Trẻ có thể tả cô giáo để các bạn đoán.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi.
- Cô nhận xét hoạt động chơi, động viên, khuyến khích trẻ chơi tốt.

#### 2. Biểu diễn văn nghệ cuối tuần

- Biểu diễn văn nghệ: Cô tổ chức cho trẻ biểu diễn các bài hát, bài thơ.
- Cho trẻ thực hiện theo nhiều hình thức: tổ, nhóm, cá nhân
- Cô nhận xét động viên trẻ.

#### 3. Vệ sinh, nêu gương, phát phiếu bé ngoan, trả trẻ.

### NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 Số trẻ đi học: 25 Số trẻ nghỉ học: 2
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ bị ho, ốm, sốt.

### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Cả lớp sức khoẻ tương đối tốt, còn một số trẻ bị sổ mũi (My, Đoài, Ngọc Anh...)
  - Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ tương đối nghe lời cô, còn một số trẻ chưa nghe lời cô (Phong, Thuận Tuấn Anh, Đạt...)
  - Kiến thức kỹ năng: + Toán: Trẻ chú ý học bài, nhận biết số 7, còn một số trẻ chưa chú ý (Đoài, Ngọc Anh, Thuận, Tuấn Anh...)
  - + Hoạt động ngoài trời: Trẻ chú ý trò chuyện cùng cô, trả lời được một số câu hỏi cô đưa ra, còn một số bạn chưa chú ý học.
  - + Hoạt động chơi: Trẻ chú ý chơi ở các góc, biết nhường đồ chơi cho nhau, còn một số bạn chơi chưa được tốt.
3. Sự kiện đặc biệt: Không có.

**Tổ chuyên môn duyệt**



**Lê Thị Hồng Ngọc**

**Người soạn**



**Phạm Thị The**